

Số: /ĐA-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

ĐỀ ÁN

**Đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài
theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030**

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐƯA LAO ĐỘNG TỈNH SƠN LA ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG

1. Thực trạng dân số, lao động và việc làm của tỉnh

Sơn La là tỉnh miền núi, biên giới phía Tây Bắc, diện tích tự nhiên 14.108,89 km², đứng thứ 06/34 tỉnh, thành phố trên toàn quốc; có 274,065 km đường biên giới nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, có dân số trên 1,4 triệu người với 12 dân tộc cùng sinh sống, trong đó trên 80% là người dân tộc thiểu số; 75 đơn vị hành chính cấp xã; có 75 xã, phường thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, 13 xã biên giới.

Lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên khoảng 805.000 người chiếm khoảng 57,5% tổng dân số của tỉnh (*trong đó, số lượng người có khả năng lao động khoảng 771.000 người*). Tỷ lệ lao động qua đào tạo 63%, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ là 28%. Bình quân mỗi năm, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho khoảng trên 20.000 người.

2. Kết quả đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong thời gian vừa qua

Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ nhiều giải pháp trong việc điều hành phát triển kinh tế - xã hội với mục tiêu phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ưu tiên một số ngành, lĩnh vực quan trọng, nhất là các giải pháp đào tạo nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm, trong đó có việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, chính vì thế đã thường xuyên quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến từng cấp ủy, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Việc tuyển chọn lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chủ yếu thông qua các doanh nghiệp được Bộ Nội vụ cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phối hợp với các địa phương

để thực hiện; thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh và các doanh nghiệp tham gia dịch vụ việc làm. Trung bình mỗi năm có khoảng 80 lượt doanh nghiệp đến tỉnh Sơn La để phối hợp, tư vấn, tuyển dụng lao động và đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Thông qua các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2020-2024, tỉnh Sơn La đã có **1.114** lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (bình quân 222 người/năm) tại các thị trường, trong đó: Nhật Bản 645 lao động; Đài Loan 384 lao động; Hàn Quốc 62 lao động và một số thị trường khác 23 lao động. Ngành nghề làm việc của lao động tập trung chủ yếu như: nông nghiệp, xây dựng,... Thu nhập bình quân của người lao động đi làm việc ở nước ngoài bình quân khoảng 25-35 triệu đồng/người/tháng. Tính từ đầu năm 2025 đến hết ngày 31/8/2025, toàn tỉnh đã có 242 người lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*Nhật Bản 136 người, Đài Loan 66 người, Hàn Quốc 30 người; thị trường khác 10 người*).

(Có biểu tổng hợp tại Phụ lục số 01 kèm theo)

3. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài

Hiện nay, tỉnh Sơn La đang thực hiện các chính sách hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài do Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương ban hành đối với các nhóm đối tượng gồm:

- Đối với người lao động là người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp; thân nhân của người có công với cách mạng: thực hiện theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ.

- Người lao động cư trú trên địa bàn các huyện nghèo (trước đây): thực hiện theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số; hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn: thực hiện theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Lao động bị thu hồi đất: thực hiện theo Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi; Quyết định số 53/2025/QĐ-UBND ngày 06/06/2025 của UBND tỉnh Sơn La quy định mức hỗ trợ giải quyết việc làm cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Chính sách hỗ trợ cho vay vốn đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài: thực hiện theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ; Quyết định số 16/2023/QĐ-TTg ngày 01/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ cho vay ký quỹ tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với người lao động theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Các chính sách hỗ trợ của nhà nước đã hỗ trợ cho người lao động gồm: (1) hỗ trợ đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng nghề; (2) hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ; (3) hỗ trợ tiền ăn, ở, sinh hoạt phí, đi lại trong thời gian đào tạo; (4) hỗ trợ chi phí làm các thủ tục đi làm việc ở nước ngoài; (5) hỗ trợ vay vốn từ Quỹ Quốc gia về việc làm hoặc từ Ngân hàng Chính sách xã hội huy động

Doanh số cho vay để hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2020-2024 là 14.212 triệu đồng với 154 lượt người lao động được vay vốn; doanh số cho vay 8 tháng đầu năm 2025 là 4.147 triệu đồng với 49 lượt người lao động được vay vốn. Tổng nguồn vốn thực hiện cho vay để hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến thời điểm ngày 31/8/2025 là 10.176 triệu đồng (100% thực hiện cho vay từ nguồn vốn ngân sách Trung ương) với 142 người lao động còn dư nợ, bình quân dư nợ 72 triệu đồng/người lao động.

4. Đánh giá chung

a) Những kết quả đạt được

- Trong những năm qua công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Các cấp, ngành, địa phương đã vào cuộc và phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được đẩy mạnh, triển khai tuyên truyền kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để các cấp, ngành, địa phương và Nhân dân biết và triển khai thực hiện.

- Các ngành, địa phương đã giới thiệu, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có uy tín được Bộ Nội vụ cấp phép đến tư vấn, tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã tích cực kết nối với các địa phương để tuyển dụng, tư vấn cho người lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Công tác tư vấn, giới thiệu đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài được chú trọng thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú (như: Tổ chức các Ngày hội việc làm, các phiên giao dịch việc làm có sự tham gia của các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước

ngoài, phát tờ rơi, tờ gấp, tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở,...) qua đó giúp nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, giúp người lao động tiếp cận kịp thời những thông tin tuyển dụng mới nhất của các doanh nghiệp đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Công tác cho vay vốn đi làm việc ở nước ngoài được quan tâm triển khai thực hiện nhằm tạo thuận lợi cho người lao động có nhu cầu vay vốn tiếp cận nguồn vốn tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Kết quả công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã đóng góp quan trọng cho giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần giảm nghèo bền vững tại địa phương.

b) Tồn tại, hạn chế

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, chưa chú trọng triển khai các giải pháp hiệu quả hỗ trợ, xuất khẩu lao động. Đặc biệt khi triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, số lao động được hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo các Chương trình còn rất thấp.

- Công tác thông tin, tuyên truyền, tư vấn về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn hạn chế và chưa thực sự hiệu quả nên việc tiếp cận đầy đủ thông tin về đi làm việc ở nước ngoài của người lao động còn nhiều khó khăn.

- Số lượng lao động tham gia chưa tương xứng với tiềm năng. Tổng số lao động đi làm việc ở nước ngoài vẫn thấp so với quy mô dân số lao động toàn tỉnh.

- Chất lượng nguồn lao động chưa đáp ứng được yêu cầu. Đa số lao động trên địa bàn tỉnh tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là lao động phổ thông, chưa qua đào tạo. Trình độ tay nghề, ngoại ngữ của lao động khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài còn thấp, khó đáp ứng nhu cầu thị trường lao động có yêu cầu cao như Nhật Bản, Hàn Quốc,...

- Số lao động tiếp cận được chính sách hỗ trợ chi phí ban đầu và chính sách vay vốn tín dụng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn thấp.

c) Nguyên nhân

- Nhận thức của một bộ phận người dân ở một số địa phương, đặc biệt là tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số về công tác đi làm việc ở nước ngoài còn hạn chế. Tâm lý một bộ phận người dân, đặc biệt là tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn ngại đi làm xa nhà.

- Thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh còn thấp nên nhiều người dân còn gặp khó khăn về chi phí để tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Nhận thức, năng lực và trình độ cán bộ ở một số địa phương, đặc biệt là cán bộ cấp thôn, bản, xã còn nhiều hạn chế, chưa chú trọng triển khai các giải pháp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

- Do đặc điểm địa lý, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sống rải rác, phân tán, ít người lao động có đủ điều kiện đi làm việc ở nước ngoài, nên các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đến tư vấn, tuyển chọn lao động tại các địa phương còn ít.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng không chỉ là giải pháp quan trọng trong công tác giải quyết việc làm mà còn là hướng đi chiến lược giúp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập, giảm nghèo, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tỉnh Sơn La là tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, trong đó lực lượng lao động phần đông là lao động phổ thông, chưa qua đào tạo, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng nghề còn thấp. Mỗi năm, toàn tỉnh có hàng chục nghìn lao động đến độ tuổi tham gia thị trường lao động, tuy nhiên cơ hội việc làm trong tỉnh còn hạn chế, tỷ lệ lao động thiếu việc làm, làm việc không ổn định vẫn còn ở mức cao, đặc biệt tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực tiễn trong những năm gần đây cho thấy, hoạt động đưa lao động Sơn La đi làm việc ở nước ngoài đã mang lại hiệu quả tích cực: người lao động có việc làm, thu nhập ổn định (bình quân từ 25–35 triệu đồng/tháng tùy theo từng thị trường), tích lũy kinh nghiệm, kỹ năng nghề, thay đổi nhận thức, nâng cao ý thức kỷ luật. Sau khi về nước, nhiều lao động có vốn khởi nghiệp, ổn định cuộc sống, đóng góp cho cộng đồng. Tuy nhiên, số lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài hằng năm còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh; công tác thông tin, tuyên truyền chưa mạnh; việc tạo nguồn, hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ chưa được đầu tư đồng bộ; thiếu các cơ chế, chính sách đặc thù để khuyến khích lao động tham gia.

2. Tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI nhiệm kỳ 2025-2030 (*được thông qua ngày 29/9/2025*), đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ: ***“Chú trọng phát triển nguồn nhân lực; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; đầu tư xây dựng các trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới theo chỉ đạo của Trung ương. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp gắn với thị trường lao động; phấn đấu đưa 5.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 100% các xã, phường đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; có chính sách xây dựng, sử dụng cán bộ khoa học và các chuyên gia trên các lĩnh vực. Phấn đấu đến năm***

2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; 100% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành”.

3. Tại Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới đặt ra mục tiêu: (1) Tiếp tục đẩy mạnh công tác đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm thực hiện mục tiêu giải quyết việc làm với mức thu nhập cao, nâng cao trình độ và kỹ năng cho người lao động; học hỏi kinh nghiệm trong lao động sản xuất, góp phần quan trọng vào công tác giảm nghèo ở địa phương; (2) Giai đoạn 2025-2030, toàn tỉnh phấn đấu đưa 5.000 người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Phấn đấu 100% các xã, phường của tỉnh đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài.

4. Nghị quyết số 238/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Sơn La, tỉnh đã đề ra mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021–2025, trong đó có nội dung liên quan đến công tác xuất khẩu lao động, tỉnh đặt mục tiêu hỗ trợ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập và giảm nghèo bền vững. Mặc dù không có chỉ tiêu cụ thể về số lượng lao động đi làm việc ở nước ngoài, nhưng đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

5. Trong bối cảnh tỉnh Sơn La đang triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia để giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội, Đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đề án này không chỉ giải quyết vấn đề việc làm mà còn góp phần vào việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Sơn La, đặc biệt là trong việc giảm nghèo, phát triển bền vững cho các xã nghèo và các vùng dân tộc thiểu số.

Xuất phát từ thực trạng nêu trên và yêu cầu của quá trình phát triển, việc xây dựng Đề án đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025–2030 là hết sức cần thiết, nhằm cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Sơn La về giải quyết việc làm, phát triển nguồn nhân lực, giảm nghèo bền vững. Việc triển khai Đề án nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị để tạo ra một hiệu ứng tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích đẩy mạnh công tác đưa người lao động của tỉnh tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày càng nhiều, phát huy hiệu quả nguồn nhân lực của tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; tạo cơ sở để huy động nguồn lực, định hướng hoạt động đồng bộ, bài bản, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

III. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Văn bản của Trung ương

- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020;

- Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;

- Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Nghị quyết số 225/NQ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;

- Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng; Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 về Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg ngày 31/7/2024 về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi.

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác; Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Văn bản của tỉnh

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 (*được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI thông qua ngày 29/9/2025*);

- Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 20/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;

- Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 238/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Sơn La về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

- Nghị quyết số 420/NQ-HĐND ngày 05/12/2024 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

- Quyết định số 139/QĐ-UBND tỉnh ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Phần II

NỘI DUNG ĐỀ ÁN ĐƯA NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA TỈNH SƠN LA ĐI LÀM VIỆC Ở NƯỚC NGOÀI THEO HỢP ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2025-2030

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tăng cường công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài nhằm khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế lao động của tỉnh, là một trong những giải pháp quan trọng góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, do đó cần xác định đây là một nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phải gắn liền với việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, phải đặt chất lượng lên hàng đầu, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thực hiện Đề án đạt kết quả và hiệu quả cao nhất trong thời gian tới cả về số lượng và chất lượng.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, đặc biệt là trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ, kỷ luật

lao động; chủ động tạo nguồn lao động có trình độ tay nghề tham gia đi làm việc ở nước ngoài, chú trọng lao động có trình độ cao đẳng, trung cấp; gắn dạy nghề với đào tạo ngoại ngữ để tạo nguồn đi làm việc ở nước ngoài. Lựa chọn, phối hợp với các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được cấp phép có uy tín, hoạt động hiệu quả.

- Tuyển chọn và đưa được lao động đi làm việc ở nhiều thị trường, nhất là những thị trường có điều kiện lao động tốt, thu nhập cao; tạo cơ hội cho người lao động tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học đi làm việc ở nước ngoài; hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có được việc làm ổn định, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và gia đình phải có trách nhiệm bảo đảm thực hiện tốt các quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật của nước sở tại.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Giải quyết việc làm cho lực lượng lao động của tỉnh, đặc biệt là lực lượng thanh niên, bộ đội xuất ngũ, sinh viên, học viên tốt nghiệp các cơ sở giáo dục đại học, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp,... Tăng cường công tác đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với quy mô, chất lượng và hiệu quả cao hơn, trở thành một trong những hướng đi chiến lược trong giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tạo được nguồn lao động có tay nghề cao, trình độ chuyên môn kỹ thuật, ngoại ngữ, tiếp thu được những công nghệ tiên tiến. Ngoài ra, với số tiền tích lũy được trong thời gian làm việc ở nước ngoài, người lao động không chỉ vượt qua khó khăn hiện tại mà còn có khả năng đầu tư vào sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm cho nhiều lao động khác trong tương lai.

b) Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2025-2030, phấn đấu đưa **5.000 lao động** tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, phù hợp với năng lực triển khai và điều kiện thực tiễn của tỉnh, cụ thể:

- + Năm 2026: 700 lao động;
- + Năm 2027: 900 lao động;
- + Năm 2028: 1.100 lao động;
- + Năm 2029: 1.100 lao động;
- + Năm 2030: 1.200 lao động.

- 100% người lao động tham gia chương trình được đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng và tư vấn pháp luật đầy đủ trước khi xuất cảnh.

- Ít nhất 70% người lao động sau khi về nước có việc làm ổn định hoặc tự tạo việc làm tại địa phương.

- 100% các xã, phường của tỉnh đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài.

(Có biểu giao chỉ tiêu cho 75 xã phường tại Phụ lục số 02 kèm theo)

3. Hiệu quả của Đề án

Hỗ trợ đưa lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài, giai đoạn 2025-2030 được triển khai thực hiện có hiệu quả sẽ có đóng góp quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Góp phần quan trọng cải thiện thu nhập và nâng cao đời sống của người lao động. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng có thu nhập từ 30-40 triệu đồng/tháng. Từ nguồn tiền xuất khẩu lao động, các hộ gia đình có người đi xuất khẩu lao động có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống, đầu tư cho học tập và tiếp tục đầu tư sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế, góp phần tạo việc làm cho nhiều lao động tại địa phương. Người lao động sau khi về nước đã tích lũy được kiến thức, nâng cao trình độ kỹ năng nghề, rèn luyện tác phong làm việc công nghiệp; sau khi trở về, sẽ trở thành nguồn nhân lực có trình độ, có cơ hội làm việc tại các doanh nghiệp trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài với thu nhập cao.

Thông qua việc triển khai thực hiện Đề án, sẽ góp phần nâng cao nhận thức và trình độ cho người lao động, tăng số lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài hằng năm, đặc biệt là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động là người dân tộc thiểu số, lao động bị thu hồi đất,... góp phần giải quyết việc làm hiệu quả cho người lao động, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Sơn La.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; vai trò trách nhiệm của hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

a) Tiếp tục quán triệt các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người sử dụng lao động trong phạm vi đơn vị quản lý. Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

b) Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Giao chỉ tiêu xuất khẩu lao động hằng năm trong Chương trình hành động của cấp ủy, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND cấp tỉnh, cấp xã. Tiếp tục cụ thể chỉ tiêu, nhiệm vụ về đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm, hằng năm. Ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài hằng năm theo phương châm giao chỉ tiêu, khoán sản phẩm để các cấp, ngành, địa phương tăng cường trách nhiệm phối hợp thực hiện nhằm hoàn thành mục tiêu kế hoạch. Giao chỉ tiêu, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương, tổ chức hội, đoàn thể trong việc phối hợp triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh hằng năm.

c) Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, giới thiệu và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu, những kinh nghiệm hay, mô hình hiệu quả trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân làm tốt.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát thực hiện cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch đưa người lao động trên địa bàn tỉnh đi làm việc ở nước ngoài để đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị tư vấn, hệ thống thông tin ở cơ sở, từ rơi, từ gấp... các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với nhiều hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng, tích cực tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền cho học sinh THCS, THPT, Trung tâm GDTX, các trường trung cấp, cao đẳng, các hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội; đưa nội dung đi làm việc ở nước ngoài vào chương trình tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS, THPT... Sử dụng đội ngũ tuyên truyền viên là những lao động đã đi làm việc ở nước ngoài trở về hoặc người thân của những người đang làm việc tại nước ngoài.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin bài, phóng sự,...bằng tiếng phổ thông và tiếng dân tộc (tiếng Thái, Mông,...) phát trên sóng phát thanh và truyền hình địa phương cùng các tin, bài, phóng sự trên các nền tảng số của Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, nội dung tuyên truyền cụ thể, rõ ràng về các cơ chế, chính sách, quy trình, thủ tục, điều kiện tuyển chọn lao động người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, các quy định pháp luật của nước sở tại; quyền và lợi ích của người lao động khi làm việc ở nước ngoài; chính sách hợp tác quốc tế về lao động; môi trường làm việc, thu nhập của người lao động đang làm việc ở

nước ngoài, hiệu quả của công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; những tấm gương, điển hình thành công sau khi đi làm việc ở nước ngoài để định hướng cho người lao động góp phần giúp người lao động nâng cao nhận thức và tích cực tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Tăng cường công tác phối hợp giữa UBND với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp trong công tác tuyên truyền, vận động xuất khẩu lao động. Thành lập các Tổ tuyên truyền vận động về xuất khẩu lao động ở cấp xã. Kết nối, chia sẻ kịp thời thông tin, thành lập các câu lạc bộ, nhóm zalo những gia đình có người thân đi xuất khẩu lao động để chia sẻ thông tin, lan tỏa hiệu quả của chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

d) Rà soát, xây dựng đội ngũ mạng lưới cộng tác viên tư vấn đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài gồm các cán bộ văn hóa xã hội, cán bộ Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên... Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về truyền thông cho đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên, đặc biệt là ở cấp xã nhằm đưa thông tin về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài một cách đầy đủ và chính xác đến được với người lao động, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

a) Tăng cường công tác quản lý đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài; công tác bảo hộ công dân đối với lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

b) Tổ chức thu thập, cập nhật, quản lý, phân tích và dự báo thông tin thị trường lao động; cung cấp kịp thời thông tin về tuyển chọn lao động theo từng thị trường, cung cấp các bản tin thị trường lao động định kỳ cho các địa phương.

c) Khảo sát, lựa chọn những đơn vị hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài có uy tín tham gia tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi giới thiệu các doanh nghiệp được phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định trong việc tư vấn, tuyển chọn lao động tại các địa phương đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tổ chức hội nghị, đối thoại với các doanh nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh để cùng chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong quá trình tuyển dụng lao động.

d) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ, pháp luật, văn hóa, phong tục tập quán của các nước cho người lao động. Tiếp tục đưa lao động đi làm việc ở các thị trường tiếp nhận lao động truyền thống gồm: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Malaysia, Trung Đông..., mở rộng sang các thị trường khác; ưu tiên đưa lao động đi làm việc ở những thị trường lao động có thu nhập cao, an toàn, lao động đã qua đào tạo.

đ) Triển khai các thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Sơn La với các địa phương của các nước để đưa lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo thời vụ. Tiếp

tục đàm phán, trao đổi thông tin với các địa phương các nước để đưa lao động đi làm việc theo hợp đồng thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương.

e) Tổ chức các đoàn đưa lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với người lao động của tỉnh trong thời gian làm việc ở nước ngoài. Cùng với đó, nâng cao trách nhiệm của gia đình người lao động trong việc cam kết, đảm bảo việc chấp hành pháp luật ở nước sở tại và thực hiện nghĩa vụ trả các khoản vay ngân hàng, bồi hoàn kinh phí hỗ trợ.

g) Xây dựng mạng lưới người lao động hồi hương, tạo diễn đàn cho người lao động chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau chuẩn bị các kỹ năng cần thiết để tìm kiếm việc làm, ý tưởng khởi nghiệp tại địa phương phù hợp với khả năng.

h) Tăng cường công tác quản lý đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài; giải pháp về chấm dứt tình trạng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài trái phép, người lao động vi phạm pháp luật ở nước sở tại hoặc cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài; đấu tranh phòng, chống việc lợi dụng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài xâm phạm an ninh quốc gia.

i) Sở Nội vụ làm đầu mối để lựa chọn, phối hợp với các đơn vị hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài có uy tín giới thiệu tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh, đồng thời làm đầu mối hỗ trợ người lao động làm các thủ tục cần thiết đi làm việc ở nước ngoài; làm đầu mối của tỉnh phối hợp với các đơn vị hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài và các đơn vị liên quan quản lý, kiểm tra, giám sát người lao động trong thời gian làm việc ở nước ngoài, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài.

k) Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Tăng cường triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, người lao động dân tộc kinh thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng dân tộc thiểu số, thân nhân của người có công với cách mạng, hộ bị thu hồi đất nông nghiệp. Tăng cường nguồn vốn cho vay từ ngân sách địa phương chuyển sang Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay ủy thác đối với người lao động.

4. Đào tạo, nâng cao chất lượng lao động, tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Tập trung đào tạo nghề, giáo dục kỹ luật lao động nhằm tạo nguồn lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động ngoài nước gắn với đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đối với thanh niên, quân nhân xuất ngũ, lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn... Tăng cường công tác tư vấn, định hướng cho người lao động học nghề, học ngoại ngữ để tham gia đi làm việc ở nước ngoài; định hướng cho học sinh, sinh viên tốt nghiệp các trường dạy nghề đăng ký đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Thường xuyên rà soát, thống kê danh sách người trong độ tuổi lao động có nguyện vọng đi làm việc ở nước ngoài để chủ động phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên và để có giải pháp cung ứng lao động phù hợp, đồng thời định hướng đào tạo nghề, ngoại ngữ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu lao động theo nhu cầu của từng thị trường lao động ngoài nước.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, ngoại ngữ cho người lao động sát với nhu cầu của thị trường lao động ngoài nước, giúp người lao động tiếp cận thuận lợi với công việc mới khi sang nước ngoài làm việc.

d) Triển khai thực hiện mô hình liên kết đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng nghề, giáo dục định hướng cho người lao động giữa Trung tâm Dịch vụ việc làm, các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tham gia quản lý, nắm bắt tình hình thực hiện hợp đồng, hỗ trợ người lao động góp phần sử dụng có hiệu quả nguồn lực lao động này sau khi hết hạn hợp đồng lao động trở về địa phương.

đ) Các trường THPT, GDTX, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các khoá đào tạo ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên.

5. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức triển khai công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài

a) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác lao động – việc làm, đặc biệt tại cấp xã và các đơn vị liên quan như Trung tâm Dịch vụ việc làm, cán bộ đoàn thể địa phương. Nội dung tập huấn bao gồm: hệ thống chính sách pháp luật liên quan đến lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quy trình tuyển chọn, đào tạo, phái cử; kỹ năng tư vấn, truyền thông cho người dân; phối hợp với doanh nghiệp, theo dõi, hỗ trợ lao động trong và sau quá trình làm việc ở nước ngoài.

b) Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm, hệ thống thống kê quản lý lao động, cập nhật thông tin thị trường, hồ sơ lao động đi làm việc ngoài nước.

c) Mỗi xã, phường bố trí ít nhất một cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm đủ năng lực và được tập huấn định kỳ để làm đầu mối triển khai công tác.

d) Khuyến khích cán bộ địa phương tham gia các đoàn học tập kinh nghiệm, hội thảo chuyên đề trong và ngoài nước về lĩnh vực lao động ngoài nước để nâng cao trình độ, tiếp cận xu hướng mới.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

a) Thực hiện triển khai việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh với các trường cao đẳng, đại học nước ngoài

nhằm thực hiện Chương trình đào tạo liên thông và trao đổi học sinh, sinh viên với các trường cao đẳng, đại học nước ngoài; tạo cho học sinh, sinh viên cơ hội được tiếp cận và thực hành nghề trên các loại thiết bị công nghệ tiên tiến, nâng cao kỹ năng nghề, ngoại ngữ, pháp luật, văn hóa, phong tục tập quán của các nước; thông qua đó để hỗ trợ đào tạo và hợp tác với các công ty, doanh nghiệp nước ngoài để giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên ngay sau đào tạo.

b) Triển khai Biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Sơn La và các tổ chức, địa phương của nước ngoài để đưa lao động thời vụ đi làm việc tại các nước theo các chương trình thỏa thuận. Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành của tỉnh với các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành trung ương trong việc kết nối hợp tác giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh, thành phố của nước ngoài để đưa lao động của tỉnh đi làm việc theo thời vụ.

c) Thường xuyên tổ chức các Đoàn công tác của tỉnh Sơn La đến các nước có lao động Việt Nam đang làm việc để học tập kinh nghiệm, nắm bắt thông tin thị trường lao động quốc tế, xu hướng tuyển dụng và yêu cầu của các đối tác nước ngoài; qua đó kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát tình hình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đối với các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật về tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về điều kiện hoạt động, tuyển chọn lao động, thu phí, quản lý, đảm bảo quyền và lợi ích cho người lao động khi tham gia làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng,... Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

b) Nắm bắt tình hình người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài vi phạm hợp đồng hoặc cư trú bất hợp pháp ở nước ngoài để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật. Quản lý chặt chẽ đảng viên là người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài.

8. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài sau khi kết thúc hợp đồng trở về địa phương

a) Sau khi đi làm việc ở nước ngoài, đối với những lao động hết hạn hợp đồng trở về nước, trường hợp người lao động tiếp tục có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài, các ngành, địa phương, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh có trách nhiệm kết nối, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho người lao động để tiếp tục đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

b) Đối với những lao động hết hạn hợp đồng trở về nước có nhu cầu tìm việc làm trong và ngoài tỉnh, các ngành, địa phương, Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh có trách nhiệm kết nối, tư vấn giới thiệu việc làm, giới thiệu các doanh

ng nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động cho người lao động để đi làm việc trong và ngoài tỉnh phù hợp với nhu cầu, trình độ của người lao động.

9. Nghiên cứu ban hành các chính sách hỗ trợ riêng của địa phương cho người lao động

Nghiên cứu, tham mưu trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cho người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và khả năng nguồn ngân sách của tỉnh nhằm khuyến khích người lao động tích cực tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án

a) Chính sách hỗ trợ từ ngân sách trung ương, cụ thể:

- Năm 2025: Nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương thực hiện: (1)Tiểu dự án 3 “Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi”, Dự án 5, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; (2) Tiểu dự án 2 “Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng” thuộc Dự án 4, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Năm 2026 - 2030: Nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 *(nếu có)*.

b) Các nguồn vốn cho vay qua Ngân hàng chính sách xã hội theo quy định hiện hành và nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương sang Ngân hàng chính sách xã hội.

c) Nguồn ngân sách phân bổ hằng năm cho các địa phương, Sở Nội vụ đề hỗ trợ các khoản chi phí cho người lao động theo quy định của Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 của liên Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và các Văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

d) Nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ theo khả năng cân đối, để thực hiện chính sách hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài ngoài các chính sách hỗ trợ hiện hành của Trung ương, do cấp có thẩm quyền quy định.

đ) Các nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp và nguồn huy động hợp pháp khác.

(Có biểu tổng hợp tại Phụ lục số 03 kèm theo)

2. Nguyên tắc xây dựng và sử dụng kinh phí

a) Kinh phí thực hiện Đề án được xây dựng theo kế hoạch hằng năm và từng giai đoạn, lồng ghép vào dự toán ngân sách của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp thực hiện.

b) Bảo đảm sử dụng kinh phí tiết kiệm, đúng mục đích, đúng quy định pháp luật hiện hành; tăng cường kiểm tra, giám sát và minh bạch trong quản lý, sử dụng kinh phí.

c) Khuyến khích các địa phương bố trí thêm ngân sách để triển khai các mô hình điểm, hỗ trợ người lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài.

IV. LỘ TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Trong năm 2025

- Nghiên cứu, tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ cho người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La (nếu có).

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Đề án, triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2025 và chính sách của tỉnh về đưa lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2025-2030.

- Tổ chức Đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm tại các tỉnh trong nước trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hoặc thời vụ; tổ chức Đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm tại nước ngoài.

- Tổ chức các Hội nghị tư vấn, giới thiệu về công tác xuất khẩu lao động tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành Quyết định giao chỉ tiêu xuất khẩu lao động đối với UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

2. Giai đoạn 2026-2030

- Ban hành Quyết định hằng năm giao chỉ tiêu xuất khẩu lao động đối với UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.

- Ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án hằng năm.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tại Đề án này.

- Năm 2027: sơ kết thực hiện Đề án giai đoạn 2025-2027 và triển khai thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2027-2030.

- Đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ của HĐND tỉnh Sơn La (nếu có); trên cơ sở đó nghiên cứu đề xuất ban hành chính sách hỗ trợ giai đoạn tiếp theo.

- Năm 2030: tổ chức tổng kết thực hiện Đề án.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy: chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên là người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: định hướng nội dung tuyên truyền, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới; Kế hoạch số 148-KH/TU ngày 20/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc quán triệt, triển khai, thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW.

3. Đề nghị Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

a) Phối hợp triển khai thực hiện Đề án đến các tổ chức thành viên. Phối hợp tuyên truyền, tích cực vận động đoàn viên, hội viên tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Phản biện, giám sát, tham gia quản lý nhà nước về thực hiện chính sách, pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

4. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường tổ chức thực hiện Đề án; hằng năm tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định hằng năm giao chỉ tiêu xuất khẩu lao động đối với UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan; Kế hoạch hằng năm triển khai thực hiện đề án và Quyết định giao chỉ tiêu của UBND tỉnh. Tham mưu tổ chức các hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện của Đề án kịp thời.

b) Căn cứ chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, khả năng nguồn ngân sách và tình hình thực tế của tỉnh, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ cho người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, đồng thời, chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm triển khai thực hiện các nội dung: đổi mới, hoàn thiện hệ thống phát triển thông tin thị trường lao động, kết nối thông tin về cung - cầu lao động; triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho người lao động để chuẩn bị nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động ngoài nước.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kết nối, mở rộng quan hệ với các đối tác, các nghiệp đoàn, các công ty sản xuất ở nước ngoài, tham mưu cho UBND tỉnh ký kết thỏa thuận hợp tác với các địa phương của Hàn Quốc, Nhật Bản,... để đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc thời vụ ở nước ngoài.

đ) Rà soát, lựa chọn các doanh nghiệp có uy tín, đủ điều kiện pháp lý và có năng lực hoạt động trong lĩnh vực đưa người lao động đi làm việc ở nước

ngoài theo hợp đồng để các đơn vị, địa phương và người dân biết, lựa chọn thị trường khi tham gia.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý những trường hợp vi phạm trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện công tác kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Đề án tại các địa phương.

g) Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm và các đơn vị trực thuộc phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

h) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Tài chính

a) Căn cứ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung và khả năng cân đối ngân sách tỉnh (nếu có) đề xuất phương án phân bổ kinh phí của các cơ quan chủ trì thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nội dung đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, UBND các xã, phường; thực hiện tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện Đề án.

c) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Công an tỉnh

a) Tham mưu thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về xuất, nhập cảnh trên cơ sở đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng của công dân; chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thực hiện các thủ tục xuất, nhập cảnh, cấp Phiếu lý lịch tư pháp đảm bảo nhanh chóng, đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tăng cường công tác nắm tình hình, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đặc biệt là hoạt động lừa đảo, môi giới trái phép, đồng thời tuyên truyền, cảnh báo người dân về các thủ đoạn, hình thức lừa đảo trong xuất khẩu lao động trái phép.

c) Chủ động nắm tình hình, triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động vi phạm pháp luật xuất nhập cảnh, đưa người Việt Nam xuất cảnh trái phép. Tổ chức tuyên truyền về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng,

chấp hành nghiêm pháp luật nước sở tại, không tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.

d) Tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động người hoàn thành nghĩa vụ công an nhân dân, người nghiện ma túy sau cai nghiện hoàn thành chương trình điều trị, phục hồi chủ động tham gia học nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp để hướng tới tham gia chương trình đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

đ) Chỉ đạo Công an cấp xã lập danh sách người hoàn thành nghĩa vụ công an nhân dân, người cai nghiện trở về địa phương đã được hướng nghiệp dạy nghề tại Cơ sở cai nghiện và cung cấp danh sách cho các doanh nghiệp để lựa chọn người lao động, ngành nghề phù hợp, ký hợp đồng và đưa đi lao động ở nước ngoài; lập danh sách lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trở về địa phương để phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp.

e) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

a) Thông tin tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến cán bộ, chiến sỹ, bộ đội hoàn thành nghĩa vụ quân sự, xuất ngũ; chủ động phối hợp cùng các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân khu vực biên giới các quy định pháp luật về xuất, nhập cảnh, làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Chỉ đạo tăng cường tuần tra, kiểm soát khu vực cửa khẩu, các đường mòn, lối mở nhằm phát hiện, ngăn chặn các hoạt động lợi dụng chính sách đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của tội phạm mua bán người trong khu vực biên giới và kịp thời xử lý các trường hợp di cư qua biên giới.

c) Chủ trì, phối hợp với các địa phương rà soát tình hình bộ đội xuất ngũ hằng năm; đồng thời phối hợp với Sở Nội vụ trong quá trình triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ cho bộ đội xuất ngũ; hỗ trợ các thủ tục hỗ trợ đưa bộ đội xuất ngũ đi làm việc ở nước ngoài hằng năm.

d) Chỉ đạo các đơn vị liên quan đến các đơn vị có bộ đội xuất ngũ tuyên truyền, vận động bộ đội xuất ngũ tham gia xuất khẩu lao động.

đ) Phối hợp với các địa phương thực hiện đăng ký chỉ tiêu hằng năm (trong đó có bộ đội xuất ngũ) đi làm việc ở nước ngoài.

e) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và sự chỉ đạo của Bộ Ngoại giao thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm đảm bảo các quyền lợi hợp pháp cho người lao động; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan xử lý các vụ việc liên quan đến công tác bảo hộ công dân đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan giới thiệu, quảng bá nguồn nhân lực tỉnh Sơn La thông qua các hoạt động đối ngoại, đồng thời làm cầu nối mời các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài đến tỉnh Sơn La khảo sát và liên kết, hỗ trợ để đào tạo nguồn lao động có chất lượng và đưa lao động của tỉnh tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Phối hợp tham mưu trình cấp có thẩm quyền cử đoàn ra và đón tiếp đoàn vào để thực hiện các nội dung liên quan đến công tác đưa người của tỉnh Sơn La đi lao động ở nước ngoài.

d) Hỗ trợ, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tìm kiếm, triển khai hợp tác phái cử lao động thời vụ với các địa phương nước ngoài theo quy định của pháp luật.

đ) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý hoạt động tư vấn du học, kịp thời phát hiện và ngăn chặn, xử lý tình trạng lợi dụng hoạt động tư vấn du học để tư vấn, tổ chức đưa người lao động ra nước ngoài làm việc bất hợp pháp.

b) Chỉ đạo việc tăng cường hoạt động định hướng nghề nghiệp, tuyên truyền giới thiệu về chính sách, pháp luật và mục tiêu, đề án đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến học sinh các trường Trung học phổ thông; học sinh các Trung tâm giáo dục thường xuyên; học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; đồng thời thường xuyên chỉ đạo các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện định hướng phân luồng học sinh phổ thông, tiếp tục củng cố mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện có hiệu quả giáo dục định hướng nghề nghiệp.

c) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch, mở các khoá đào tạo ngoại ngữ cho học sinh có nhu cầu.

d) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và pháp luật của quốc gia, vùng lãnh thổ mà Chính phủ Việt Nam ký kết hợp tác quốc tế về lao động.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo chí tại địa phương đưa tin kịp thời, khách quan về tình hình người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đăng tải những điển hình của địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thông tin cảnh báo các hành vi, thủ đoạn lừa đảo trong hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; cảnh báo hậu quả, rủi ro đối với người lao động bỏ trốn ở lại cư trú bất hợp pháp nơi nước sở tại. Thông tin phải nhanh chóng, đầy đủ, kịp thời tới người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

c) Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội và các ứng dụng có hoạt động vi phạm pháp luật trong công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo phân cấp quản lý và chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

11. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu phân bổ kinh phí cho các xã, phường để thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Lồng ghép gắn vào các lớp tập huấn trong đồng bào dân tộc thiểu số do Sở Dân tộc và Tôn giáo tổ chức thực hiện, nội dung tuyên truyền công tác đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của người có uy tín để phát huy vai trò của người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh trong công tác tuyên truyền, vận động con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tham gia ứng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

12. Sở Tư pháp

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hằng năm.

b) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

13. Sở Y tế

a) Chỉ đạo các cơ sở y tế, các đơn vị thuộc quyền quản lý hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động làm thủ tục khám sức khỏe để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đúng thời gian quy định.

b) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

14. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện kết nối, mở rộng quan hệ với các đối tác, các nghiệp đoàn, các công ty sản xuất ở nước ngoài để hợp tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

b) Phối hợp tuyên truyền về công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, cung cấp thông tin và mở rộng thị trường xuất khẩu lao động ở các nước có điều kiện lao động tốt, thu nhập cao trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Ngoại vụ, các cơ quan, địa phương liên quan hỗ trợ công tác bảo hộ công dân theo quy định.

d) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

15. Các Sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án này đảm bảo phù hợp với tình hình cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

16. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Sơn La

a) Chủ trì hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài vay vốn theo quy định. Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho người lao động về hồ sơ, phương thức, thủ tục vay vốn, kịp thời giải ngân nguồn vốn cho người lao động vay đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tiếp nhận thông tin và giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc, phát sinh về vay vốn của người lao động và các doanh nghiệp tuyển dụng lao động.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho người lao động vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả cho vay vốn đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài để tổng hợp, báo cáo đề xuất bố trí bổ sung nguồn vốn cho vay ủy thác từ ngân sách địa phương.

c) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

17. Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh

a) Phối hợp với Sở Nội vụ và các địa phương, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước; kết quả triển khai thực hiện của các cấp, các ngành, thông tin về thị trường lao động; các địa chỉ tuyển dụng lao động uy tín, giới thiệu các mô hình, cách làm thiết thực, hiệu quả... trên các ấn phẩm báo chí, chương trình phát thanh và truyền hình... nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, Nhân dân về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tin bài, phóng sự,...bằng tiếng Kinh và tiếng dân tộc (tiếng Thái, Mông,...) phát trên sóng phát thanh và truyền hình địa phương cùng các tin, bài, phóng sự trên các nền tảng về công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

18. Trường Cao đẳng Sơn La, Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La, Trường Cao đẳng Y tế Sơn La và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề gắn với đào tạo ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên để tạo nguồn lao động phục vụ công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài hằng năm.

b) Phối hợp với địa phương, đơn vị liên quan triển khai đào tạo nghề với tạo nguồn lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài.

c) Thường xuyên rà soát, phối hợp với các doanh nghiệp liên kết đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng; đào tạo lao động theo đặt hàng của doanh nghiệp và thị trường lao động.

d) Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức tư vấn việc làm, tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo Đề án và giới thiệu, cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh.

đ) Đẩy mạnh các chương trình hợp tác, trao đổi học sinh, sinh viên giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh với các trường cao đẳng, đại học nước ngoài.

e) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

19. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Hằng năm xây dựng Kế hoạch về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và đề ra các giải pháp thực hiện nhằm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch theo Đề án.

b) Tạo nguồn lao động, thực hiện chỉ tiêu đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của UBND tỉnh giao; cụ thể hóa các chính sách, hình thức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của địa phương; phối hợp với ngành giáo dục đào tạo, doanh nghiệp có chức năng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, các cơ sở đào tạo và Trung tâm Dịch vụ việc làm chỉ đạo, thực hiện công tác phân luồng học sinh theo mục tiêu kế hoạch, rà soát tạo nguồn lao động trong lực lượng lao động xã hội. Trên cơ sở tổng hợp nguồn lực lao động, xác định nhu cầu phân loại lao động, giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, giới thiệu học nghề, giới thiệu lựa chọn doanh nghiệp phối hợp đào tạo.

c) Có giải pháp theo dõi quản lý chặt chẽ lực lượng lao động thuộc phạm vi địa bàn quản lý, thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết việc làm cho người lao động hằng năm; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các hội, đoàn thể cấp xã và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến địa phương tổ chức hoạt động tư vấn, tuyển chọn lao động; phối hợp với doanh nghiệp tư vấn, hướng dẫn người lao động hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

d) Triển khai công tác đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm, giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang phi nông nghiệp, tăng cường công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài nhằm tăng số lượng và nâng cao chất lượng lao động, chú trọng công tác tạo nguồn lao động.

đ) Hướng dẫn và xác nhận cho người lao động làm hồ sơ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, hồ sơ vay vốn và các thủ tục hành chính khác có liên quan; thường xuyên nắm bắt thông tin, giáo dục, động viên người lao động làm việc tốt, chấp hành nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký trong hợp đồng lao động. Tổ chức tuyên truyền, vận động để người lao động của địa phương về nước, không ở lại cư trú, làm việc bất hợp pháp tại nước ngoài khi hết hạn hợp đồng để tránh các nguy cơ, rủi ro cho người lao động.

e) Theo dõi, phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn kịp thời các hình thức môi giới, lừa đảo và thu tiền bất hợp pháp của người lao động có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài.

g) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến việc đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

20. Đề nghị các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ đưa người lao động Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức của tỉnh Sơn La, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức tuyên truyền, thông tin đầy đủ về tiêu chuẩn, ngành nghề, thị trường lao động nước ngoài, thời gian làm việc, chế độ tiền lương, thu nhập, điều kiện làm việc, mức phí,... đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định của pháp luật khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Tổ chức đào tạo, giáo dục định hướng, đưa lao động xuất cảnh đúng thời hạn, bảo đảm chế độ, quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng đã ký kết; cung cấp thông tin về tình hình lao động của địa phương đi làm việc ở nước ngoài và lao động trở về nước; chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

c) Tăng cường chất lượng đào tạo, đẩy mạnh tìm kiếm thêm đối tác, mở rộng, tìm kiếm những thị trường chất lượng cao. Ưu tiên đưa người lao động đi làm việc ở những thị trường lao động có thu nhập cao, an toàn.

d) Tăng cường hợp tác, liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức dịch vụ việc làm để bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động trong trường hợp cần thiết.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Căn cứ nội dung nêu tại Đề án này, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20/6*) và hằng năm (*trước ngày 20/12*) hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) về kết quả triển khai thực hiện Đề án.

Trên đây là Đề án đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025 - 2030; yêu cầu lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Cơ quan UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Các trường: Cao đẳng Sơn La, Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La, Cao đẳng Y tế Sơn La;
- UBND các xã, phường;
- Các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, D.Thanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Hậu